

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 02/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về “Quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”

Thực hiện Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 02/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 12), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và có hiệu quả Nghị quyết số 12 nhằm cụ thể hóa các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH); bảo đảm việc thành lập, kiện toàn, củng cố và duy trì hoạt động của Đội dân phòng tại các thôn, buôn (sau đây gọi tắt là thôn), tổ dân phố, khu phố (sau đây gọi tắt là tổ dân phố) trên địa bàn tỉnh đúng tiêu chí, đúng số lượng thành viên theo quy định, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác PCCC và CNCH ngay từ cơ sở.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương, người đứng đầu cơ quan, đơn vị và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của lực lượng dân phòng trong công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý ban đầu các vụ cháy, nổ, sự cố, tai nạn; phát huy hiệu quả hoạt động của lực lượng dân phòng, góp phần hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do cháy, nổ, sự cố, tai nạn gây ra.

- Tiếp tục xây dựng lực lượng dân phòng theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả; bảo đảm sự thống nhất trong tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành từ tỉnh đến cơ sở; nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân phòng gắn với việc thực hiện Luật PCCC và CNCH, Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; xác định rõ nhiệm vụ và có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành thuộc tỉnh với Ủy ban nhân dân xã, phường trong công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 12; phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

- Công tác rà soát, thống kê, thành lập, kiện toàn Đội dân phòng phải bảo đảm khách quan, chính xác, phù hợp với đặc điểm dân cư, địa bàn và yêu cầu thực tiễn; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của chính quyền địa phương và đời sống của Nhân dân.

- Việc lựa chọn thành viên Đội dân phòng phải bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật; ưu tiên những người có sức khỏe, tinh thần trách nhiệm, am hiểu địa bàn, có khả năng tham gia các hoạt động PCCC và CNCH và các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở.

- Bố trí nguồn lực, kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện và các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Đội dân phòng theo quy định; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức quán triệt nội dung Nghị quyết số 12 đến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm thống nhất nhận thức và trách nhiệm trong quá trình tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội và các hội nghị phổ biến pháp luật để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của lực lượng dân phòng trong công tác PCCC và CNCH.

2. Rà soát số lượng thôn, tổ dân phố; số lượng Đội dân phòng hiện có; số lượng thành viên từng đội; điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với lực lượng dân phòng. Trên cơ sở đó, đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Nghị quyết, xác định các địa bàn cần thành lập mới, kiện toàn hoặc bổ sung thành viên Đội dân phòng.

3. Ban hành Quyết định về số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố đến từng đơn vị hành chính xã,

phường. Tổ chức thành lập mới hoặc kiện toàn Đội dân phòng tại các thôn, tổ dân phố bảo đảm đúng tiêu chí, số lượng thành viên theo quy định của Nghị quyết và các quy định của pháp luật có liên quan.

4. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PCCC và CNCH; kỹ năng xử lý các tình huống cháy, nổ, tai nạn, sự cố; kỹ năng sử dụng phương tiện chữa cháy ban đầu, cứu người, cứu tài sản cho lực lượng dân phòng theo quy định của pháp luật.

5. Bảo đảm điều kiện hoạt động cho lực lượng dân phòng, rà soát, bố trí địa điểm sinh hoạt, nơi lưu giữ, bảo quản phương tiện, trang thiết bị; bảo đảm chế độ, chính sách, kinh phí và các điều kiện hoạt động của Đội dân phòng theo đúng quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

6. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết tại các địa phương; kịp thời phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện. Tổng hợp, đánh giá hiệu quả hoạt động của lực lượng dân phòng để đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động trong thời gian tới.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 12; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định về số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố đến từng đơn vị hành chính xã, phường. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện việc rà soát, thành lập, kiện toàn Đội dân phòng theo quy định.

- Phối hợp tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PCCC và CNCH; kỹ năng xử lý các tình huống cháy, nổ, tai nạn, sự cố; kỹ năng sử dụng phương tiện chữa cháy ban đầu, cứu người, cứu tài sản cho lực lượng dân phòng theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường rà soát, kiện toàn, thành lập Đội dân phòng đáp ứng các tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 12 trong trường hợp có sự điều chỉnh, sáp nhập địa giới hành chính xã, phường.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản có liên quan nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong quá trình thực hiện.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Công an tỉnh rà soát, thống kê dữ liệu về thôn, tổ dân phố, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh và các thông tin, tài liệu liên quan phục vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định về số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố đến từng đơn vị hành chính xã, phường; phối hợp tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

3. Sở Tư pháp

Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành Quyết định quy định số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố đến từng đơn vị hành chính xã, phường theo quy định. Hướng dẫn, theo dõi tình hình thi hành Nghị quyết và các văn bản triển khai thi hành; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những khó khăn, vướng mắc về mặt pháp lý phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

4. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk và giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Công nghệ và Cổng Thông tin điện tử tỉnh

Phối hợp với Công an tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 12 và Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết; xây dựng các chuyên mục, tin, bài phản ánh kết quả triển khai thực hiện, biểu dương các tổ chức, cá nhân, điển hình tiên tiến trong công tác PCCC và CNCH.

5. Các sở, ban, ngành, cơ quan khác thuộc tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này.

6. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tổ chức rà soát, thành lập, kiện toàn Đội dân phòng bảo đảm đúng tiêu chí, số lượng thành viên theo quy định tại Nghị quyết số 12 sau khi Ủy ban nhân

dân tỉnh ban hành Quyết định về số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố đến từng đơn vị hành chính xã, phường.

- Bảo đảm kinh phí, nơi làm việc, tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, CNCH, trang bị phương tiện, các điều kiện cần thiết và duy trì hoạt động của Đội dân phòng trên địa bàn theo quy định.

- Trong trường hợp có sự điều chỉnh, sáp nhập địa giới hành chính xã, phường, chủ động tiến hành rà soát, kiện toàn, thành lập Đội dân phòng trên địa bàn đáp ứng các tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 12 và phù hợp với tình hình thực tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nội dung tại Kế hoạch này xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm nghiêm túc, đồng bộ, đúng tiến độ và đạt hiệu quả. Định kỳ hằng năm *(trước ngày 15/11)* hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp tình hình, báo cáo, đề xuất theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh tổng hợp chung) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- | | |
|---|----------------|
| - TT Tỉnh ủy; | (để báo cáo) |
| - TT HĐND tỉnh; | |
| - CT, các Phó CT UBND tỉnh; | |
| - Ban Pháp chế - HĐND tỉnh (để báo cáo); | |
| - Báo và PT, TH tỉnh Đắc Lắc (để phối hợp t/h); | |
| - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; | (để thực hiện) |
| - TTCN và Công TTĐT tỉnh; | |
| - UBND các xã, phường; | |
| - CVP, các Phó CVP UBND tỉnh; | |
| - Công an tỉnh (PC07); | |
| - Lưu: VT, NC (w.10b). | |

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Mỹ